

BƯỚC VÀO THẾ KỶ XXI, NƯỚC VIỆT NAM VỮNG VÀNG TRÊN CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP

*Trần Đức Cường**

Thế kỷ XX đã để lại những dấu ấn cực kỳ sâu sắc trong lịch sử nhân loại. Đây là thế kỷ của sự phát triển và cũng là thế kỷ của biết bao nghịch lý, là thế kỷ tăng trưởng mạnh mẽ về kinh tế nhưng đồng thời lại là thế kỷ của nhiều cuộc khủng hoảng lớn trong nền kinh tế thế giới.

Trong thế kỷ XX, nhân loại đã tạo ra những tiến bộ vượt bậc về khoa học và công nghệ, tạo ra giá trị vật chất tăng gấp 15 lần so với thế kỷ XIX, lớn hơn cả toàn bộ giá trị của gần 20 thế kỷ trước đó cộng lại.

Nhưng thế kỷ XX không chỉ có như vậy. Trong thế kỷ này, đã diễn ra hai cuộc chiến tranh thế giới đẫm máu do chủ nghĩa đế quốc gây ra: Cuộc thứ nhất, xuất phát từ việc các nước đế quốc tranh giành nhau thuộc địa thế giới. Cuộc thứ hai, chủ yếu xuất phát từ mưu đồ thống trị thế giới của các thế lực phát xít và quân phiệt Đức, Italia, Nhật Bản.

Trước và sau hai cuộc chiến tranh thế giới có hàng trăm cuộc chiến tranh cục bộ và xung đột vũ trang cướp đi hàng chục triệu sinh mạng. Sau đó là “cuộc chiến tranh lạnh”, cũng do chủ nghĩa đế quốc gây ra, kéo dài gần 5 thập kỷ với cuộc chạy đua vũ trang ở mức cao chưa từng thấy.

Tuy nhiên, về chính trị và xã hội, thế kỷ XX không chỉ có những trang đen tối ấy, mà còn là thế kỷ phát triển như vũ bão của phong trào cách mạng trên thế giới nhằm giải phóng các dân tộc bị áp bức và giải phóng con người khỏi xiềng xích nô lệ mở đầu bằng Cách mạng Tháng Mười Nga vào năm 1917, và tiếp đó là của các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một loạt nước từ châu Âu sang châu Á và Mỹ Latinh, và phong trào đấu tranh giải phóng của hầu hết các nước thuộc địa của chủ nghĩa thực dân...

Đối với Việt Nam, thế kỷ XX là thế kỷ của những biến đổi to lớn và sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; là thế kỷ đấu tranh

* Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

đầy hy sinh, gian khổ nhưng vô cùng oanh liệt nhằm giành lại độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc và xây dựng đất nước giàu mạnh theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thế kỷ của những chiến công chói lọi và thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và thời đại.

Khi bước vào thế kỷ XX, nước Việt Nam lâm vào hoàn cảnh hết sức khó khăn. Đất nước mất độc lập, trở thành thuộc địa của thực dân Pháp. Xã hội Việt Nam luôn trong tình trạng rối ren, không ổn định. Người dân sống trong cảnh lầm than, khổ cực, là đối tượng áp bức, bóc lột của thực dân và phong kiến tay sai.

Từ cuối thế kỷ XIX, dưới ách thống trị của thực dân Pháp, nước Việt Nam có những biến đổi sâu sắc về chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, Việt Nam dần dần trở thành thị trường tiêu thụ hàng hóa, nơi cung cấp nguyên liệu và nhân công rẻ mạt cho chúng.

Cùng với chính sách khai thác thuộc địa ấy, một số thành phố, thương cảng ra đời ở Việt Nam như Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Đà Nẵng, Sài Gòn... Nhiều hầm mỏ, đồn điền xuất hiện, một số nhà máy, xí nghiệp được thành lập, hệ thống đường sắt, đường bộ, đường thủy được mở mang. Trong sự tiếp xúc, giao lưu giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa phương Tây mà chủ yếu là văn hóa Pháp, một số ảnh hưởng văn hóa phương Tây thâm nhập vào đời sống Việt Nam, chủ yếu là ở các đô thị... Tuy có những biến đổi ấy nhưng nội dung bao trùm và chi phối cuộc sống của nhân dân Việt Nam lúc đó là cảnh mất nước vào tay giặc ngoại xâm, người dân phải chịu kiếp sống nô lệ, chịu sự áp bức, bóc lột hết sức dã man.

Song, nhân dân Việt Nam không cam chịu kiếp sống đọa đày, nô lệ. Phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường của dân tộc trong suốt quá trình hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, nhân dân Việt Nam đã không ngừng đứng lên chống giặc ngoại xâm, giành lại độc lập, tự do cho đất nước. Ngay từ cuối thế kỷ XIX cho đến những năm đầu thế kỷ XX, nhân dân Việt Nam đã liên tiếp nổi dậy chống chủ nghĩa thực dân. Tiếp theo các phong trào Văn Thân và Cần Vương, phong trào yêu nước trong mấy chục năm đầu thế kỷ XX diễn ra liên tục, sôi động và vô cùng anh dũng, điển hình như cuộc khởi nghĩa Yên Thế, Thái Nguyên, Nơ Trang Lơng (Tây Nguyên)... và các phong trào Đông Du, Duy Tân, Đông Kinh nghĩa thực, khởi nghĩa Yên Bái...

Các cuộc khởi nghĩa và phong trào kể trên đã góp phần thức tỉnh tinh thần yêu nước và truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc, gây cho chính quyền thực dân nhiều tổn thất và làm cho nền thống trị của chúng không lúc nào yên.

Các phong trào ấy tuy phát triển sôi nổi, rộng khắp và gây tiếng vang lớn, nhưng cuối cùng đều thất bại và bị đàn áp dã man, nhiều người Việt Nam yêu nước bị bắt giết, giam cầm, tù tội hay bị đày biệt xứ.

Những phong trào yêu nước chống Pháp nói trên đều thất bại vì cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam lúc đó thiếu sự lãnh đạo của một tổ chức chính trị tiên tiến, có đường lối đúng đắn và phù hợp với khát vọng giải phóng dân tộc và xu thế mới của thời đại, tập hợp được các lực lượng yêu nước vào một mặt trận chung, đấu tranh chống thực dân cướp nước và tay sai, vì độc lập, tự do cho Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân.

Trong đêm dài nô lệ, vượt qua tầm nhìn hạn chế của những người yêu nước đương thời, Nguyễn Ái Quốc là người Việt Nam đầu tiên đã tìm ra con đường giải phóng cho nhân dân lao động và toàn thể dân tộc. Người đã kết hợp đúng đắn lợi ích của dân tộc với lợi ích chính đáng của các giai cấp và các tầng lớp yêu nước, kết hợp phong trào giải phóng của dân tộc Việt Nam với phong trào cách mạng của nhân dân thế giới vì mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Người đã có công lao to lớn trong việc kết hợp hài hòa giữa đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng xã hội, giữa phong trào yêu nước và phong trào công nhân, giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Đảng Cộng sản do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập năm 1930 trên cơ sở thống nhất các tổ chức cộng sản trên đất nước Việt Nam là đội tiên phong chiến đấu, thực sự đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, trở thành lực lượng chính trị tiên phong lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập và thống nhất cho Tổ quốc và xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trải qua 15 năm đấu tranh gian khổ với biết bao mất mát hy sinh, dù có lúc bị thực dân Pháp dìm trong biển máu, từ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh năm 1930-1931 đến cuộc vận động dân chủ năm 1936-1939, phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945, phong trào cách mạng của nhân dân Việt Nam phát triển không ngừng đã dẫn đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Cách mạng Tháng Tám thành công là một trong những sự kiện trọng đại nhất trong thế kỷ XX cũng như trong lịch sử Việt Nam, đã đập tan xiềng xích gần 100 năm của chủ nghĩa thực dân Pháp, xóa bỏ chế độ phong kiến đã tồn tại hàng nghìn năm, mở ra một kỷ nguyên mới cho đất nước: Kỷ nguyên Độc lập, Tự do và Chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Tám thành công và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời đã khiến người Việt Nam thực sự trở thành người làm chủ vận mệnh của đất nước và của chính bản thân mình. Từ nay dân tộc Việt Nam lại đứng trên vũ đài của hành tinh với tư cách một nước, một quốc gia độc lập, ngang hàng và hội nhập với các quốc gia khác trong cộng đồng quốc tế vì mục tiêu hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Chính vì vậy mà "*Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*"⁽¹⁾. Với ý nghĩa đó, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thành tựu tuyệt vời của tinh thần, ý chí, trí tuệ con người Việt Nam, của truyền thống và văn hóa Việt Nam.

Không bao lâu sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nhân dân Việt Nam đã phải liên tục chống lại những cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực thực dân, đế quốc trong suốt 30 năm liền, vượt qua mọi khó khăn thử thách và gian khổ, hy sinh để bảo vệ nền độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc mình.

Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và các cuộc kháng chiến chống xâm lược, nhân dân Việt Nam đã lập nên một kỳ tích trong thế kỷ XX, chứng tỏ trước thế giới một chân lý là: một đất nước không rộng, người không đông nhưng nếu biết đoàn kết toàn dân vì mục tiêu chung là Độc lập, Tự do của Tổ quốc, Hạnh phúc của nhân dân, có sự lãnh đạo đúng đắn và được sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới thì có thể chiến thắng các thế lực đế quốc xâm lược mạnh hơn nhiều lần.

Sau khi chiến tranh kết thúc, đất nước thống nhất, nhân dân Việt Nam chung sức chung lòng lao động sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh, phát triển đất nước. Trải qua bao khó khăn, vất vả do còn mang nặng tư tưởng chủ quan, duy ý chí và do chính sách bao vây, cấm vận của thế lực bên ngoài, nhân dân Việt Nam đã bước đầu thực hiện thành công công cuộc Đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam phát động và lãnh đạo. Trải qua gần 20 năm đổi mới, thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ qua độ lên chủ nghĩa xã hội và chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội 10 năm (1991-2000) và tiếp đó là kế hoạch 5 năm (2001-2005), nhân dân Việt Nam đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng về nhiều mặt. Tổng sản phẩm quốc dân trong nước tăng gấp đôi trong khoảng thời gian 10 năm (1990-2000), kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội và năng lực sản xuất một số sản phẩm quan trọng tăng hơn trước. Đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội. Nền kinh tế từ chỗ thiếu lương thực và hàng tiêu dùng nay đã đáp ứng được nhu cầu trong nước và giành một phần để xuất khẩu. Việt Nam từ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp chuyển sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, từ chỗ chủ yếu có hai thành phần kinh tế chuyển sang nền kinh tế nhiều thành phần năng động và có hiệu quả hơn. Văn hóa-xã hội có những tiến bộ mới, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Chương trình “xóa đói, giảm nghèo” thu được những kết quả đáng khích lệ, chính trị-xã hội ổn định, quan hệ đối ngoại được mở rộng trên tinh thần “*Việt Nam muốn là bạn của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển*”⁽²⁾.

Trong những năm qua, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và thiên tai diễn ra liên tiếp, rộng khắp ở trong nước, Việt Nam đã không để ra vào vòng xoáy của cơn bão khủng hoảng tài chính-tiền tệ ở khu vực châu Á và thế giới, hạn chế những biến động, khắc phục khó khăn, đạt được những thành tựu quan trọng về mọi mặt.

Nhìn tổng quát, Việt Nam đã có sự phát triển mạnh mẽ so với thời gian trước khi Đổi mới, làm thay đổi bộ mặt đất nước, củng cố vững chắc độc lập dân tộc,

nâng cao uy tín quốc tế của mình. Thành công của công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước góp thêm vào thắng lợi chung mà nhân dân Việt Nam đã giành được trong thế kỷ XX. Chính những thắng lợi ấy đã tạo điều kiện thuận lợi và là hành trang cho Việt Nam bước vào thế kỷ XXI, một thế kỷ chắc chắn sẽ có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc. Đó là thế kỷ mà khoa học và công nghệ sẽ có những bước nhảy vọt chưa từng thấy và kinh tế tri thức sẽ chiếm vị trí ngày càng lớn trong quá trình phát triển. Một thế kỷ mà “Toàn cầu hóa” sẽ là một xu thế tất yếu khách quan với sự tham gia của nhiều nước trên thế giới trong đó chứa đựng nhiều mâu thuẫn, vừa có mặt tích cực lại vừa có mặt tiêu cực, vừa có hợp tác lại vừa có đấu tranh. Một thế kỷ mà các quốc gia độc lập sẽ tăng cường cuộc đấu tranh để tự lựa chọn và quyết định con đường phát triển, chống lại sự áp đặt, can thiệp và xâm lược của nước ngoài, bảo vệ độc lập, chủ quyền và bản sắc văn hóa dân tộc của mình.

Ngay khi bước vào thế kỷ XXI, thế giới đã có những biến động phức tạp, những bất trắc khó lường. Song, hòa bình và hợp tác vẫn là một xu thế lớn phản ánh đòi hỏi bức xúc của các quốc gia, dân tộc. Một số cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, tình trạng chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố, khủng hoảng kinh tế-xã hội đã xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới và tính chất phức tạp ngày càng tăng. Song, cuộc đấu tranh của các dân tộc cho hòa bình và phát triển, chống chiến tranh và chạy đua vũ trang, chống chính sách áp đặt, vì độc lập dân tộc, dân chủ, dân sinh, tiến bộ và công bằng xã hội có những bước tiến mới. Khu vực Đông Nam Á và châu Á-Thái Bình Dương sau khi khắc phục được khủng hoảng tài chính-tiền tệ tiếp tục phát triển năng động tuy vẫn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định.

Trong tình hình quốc tế và khu vực như vậy và với những xu thế phát triển của nó, bước vào thế kỷ XXI, Việt Nam có cả cơ hội lớn lẫn thách thức lớn.

Cùng với những thắng lợi đã giành được trong thế kỷ XX và những năm đầu thế kỷ XXI, trong đó có những thành tựu to lớn và rất quan trọng của gần 20 năm Đổi mới làm cho thế và lực của Việt Nam lớn mạnh lên rất nhiều. Do cơ sở vật chất kỹ thuật của nền kinh tế được tăng cường, đất nước có nhiều tiềm năng to lớn về con người và tài nguyên, tình hình chính trị-xã hội ổn định, môi trường hòa bình, hữu nghị, sự hợp tác, mối liên kết, hội nhập quốc tế ngày càng phát triển... đã là cơ hội để Việt Nam tạo ra bước phát triển mới.

Ngay khi bước vào thế kỷ XXI, Việt Nam đã phải đối mặt với nhiều thách thức, trong đó, thách thức lớn nhất là tình trạng thấp kém của nền kinh tế, khoảng cách về trình độ phát triển giữa Việt Nam với nhiều nước trên thế giới còn rất lớn, trong khi đó đất nước đi lên trong điều kiện cạnh tranh quốc tế ngày càng quyết liệt... Vì vậy, để tiếp tục phát triển, Việt Nam không có con đường nào khác là phải nắm bắt cơ hội, vượt qua thử thách, tiếp tục vươn lên mạnh mẽ, vững vàng trước mọi khó khăn thử thách, phải giữ vững quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa,

trong đó, động lực chủ yếu để phát triển đất nước là phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, của đại đoàn kết dân tộc, phát huy khả năng của tất cả các thành phần kinh tế và toàn xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

CHÚ THÍCH

1. "Tuyên ngôn Độc lập", trong *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr 4.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr 120.